

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 23/Công Ty CP Acecook Việt Nam/2020

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân:

CÔNG TY CỔ PHẦN ACECOOK VIỆT NAM

Địa chỉ:

LÔ SỐ II-3, ĐƯỜNG SỐ 11, NHÓM CN II, KHU CÔNG NGHIỆP TÂN BÌNH, PHƯỜNG TÂY THẠNH, QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM.

Điện thoại:

02838154064

Fax:

02838154067

Email:

info@acecookvietnam.com

Mã số doanh nghiệp:

0300808687

Sản phẩm được sản xuất tại nhà máy của Acecook

STT	Số giấy CN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ nhà máy sản xuất
1	VN19/00250	15.10.2019	SGS Việt Nam	Địa chỉ : Lô II-3, đường số 11, nhóm CN II, khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh. Kí hiệu nhà máy sản xuất: SG.

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm

MIẾN TÔ ĂN LIỀN NHỚ MÃI MÃI HƯƠNG VỊ MIỀN SƯỜN HEO

2. Thành phần:

Vất miến: Tinh bột khoai tây, chất làm dày (starch acetate (1420)), tinh bột đậu hà lan, tinh bột đậu xanh.

Các gói gia vị: Muối, đường, các gia vị (tỏi, hành, gừng, ớt, tiêu, ngũ vị hương), dầu thực vật (dầu cọ, chất chống oxy hóa (BHA (320), BHT (321))), cà chua, cà rốt, cải bẹ xanh sấy, táo đỏ, bột đậu nành, maltodextrin, chất điều vị (mononatri L-glutamat (621), dinatri 5'-inosinat (631), dinatri 5'-guanylat (627), glycin (640)), protein đậu nành, tinh bột khoai mì, phẩm màu tổng hợp (caramen nhóm I (150a)), tinh bột bắp, bột nước tương (lúa mì, đậu nành), chiết xuất nấm men, chất điều chỉnh độ acid (acid malic (DL-) (296)), hương heo tổng hợp 0,81 g/kg (lúa mì, đậu nành), chất chống đông vón (dioxyd silic vô định hình (551)), chất bảo quản (kali sorbat (202)), nước tương.

Số tiêu chuẩn:

M07-19

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

8 tháng kể từ ngày sản xuất, ngày sản xuất và hạn sử dụng được in trên lớp màng bao ngoài tô.

Quy cách in ngày sản xuất và hạn sử dụng :
NSX_ngày_tháng_năm_ký hiệu nhà máy sản xuất và thông tin khác tùy từng nhà máy.
HSD_ngày_tháng_năm

4. Qui cách đóng gói và chất liệu bao bì

Qui cách đóng gói:
Khối lượng tịnh 1 tô (g/tô): 62 g +/- 4,5 g
Số lượng tô/thùng carton: 12 tô/thùng.

Chất liệu bao bì:

Sản phẩm được đựng trong tô nhựa cấu trúc PP (polypropylene), cấu trúc nắp tô giấy couche'/MPET/LLDPE, cấu trúc lớp trong của nắp tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm PE (polyetylen). Sau đó các tô thành phẩm được đóng vào thùng carton.

5. Tên và địa chỉ nhà gia công sản phẩm:

III. Mẫu nhãn sản phẩm:

Nội dung ghi nhãn phù hợp theo nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa.

Nhãn đính kèm.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

1. Giới hạn kim loại nặng:

phù hợp QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa	QCVN 8-2:2011/BYT
1	Cadimi (Cd)	mg/kg	0,1	Mục 2.18
2	Chì (Pb)	mg/kg	0,2	Mục 3.18

2. Giới hạn độc tố vi nấm: phù hợp QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa	QCVN 8-1:2011/BYT
1	Aflatoxin B1	µg/kg	2,0	Mục 1.6
2	Aflatoxin tổng số (B1, B2, G1, G2)	µg/kg	4,0	Mục 1.6
3	Ochratoxin A	µg/kg	3,0	Mục 2.2
4	Deoxynivalenol	µg/kg	750,0	Mục 4.4
5	Zearalenone	µg/kg	75,0	Mục 5.3

3. Các chỉ tiêu vi sinh vật: phù hợp QĐ 46/2007/QĐ-BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm, mục 6.5.2

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa
1	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	cfu/g	10 ⁴
2	Coliform	cfu/g	10,0
3	E-Coli	mpn/g	3,0
4	S.aureus	cfu/g	10,0
5	Cl. Perfringens	cfu/g	10,0
6	B. cereus	cfu/g	10,0
7	Tổng số nấm men, nấm mốc	cfu/g	10 ²

4. Các chỉ tiêu hóa lý: tham khảo theo tiêu chuẩn CODEX STAN 249-2006, TCVN 7879: 2008 : đối với sản phẩm không chiên.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa
1	Độ ẩm vắt miến	%	14,0

5. Dao động thành phần dinh dưỡng :

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị trên nhãn	Khoảng dao động +/- 20%
1	Giá trị năng lượng	kcal/62 g	198	158 ~ 238
2	Hàm lượng chất béo	g/62 g	2,3	1,8 ~ 2,8
3	Hàm lượng carbohydrate	g/62 g	42,7	34,2 ~ 51,2
4	Hàm lượng chất đạm	g/62 g	1,7	1,4 ~ 2,0

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Tp Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 02 năm 2020

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP



ASAHIRA KEITA
PGD. Khối Marketing
Deputy General Manager, Marketing Div



ASAHIRA KEITA
PGD. Khối Marketing
Deputy General Manager, Marketing Div

SẢN XUẤT BỞI:
CÔNG TY CỔ PHẦN ACECOOK VIỆT NAM
LÔ SỐ H-3, ĐƯỜNG SỐ 11, NHÓM CN II,
KHO CÔNG NGHIỆP TÂN BÌNH, PHƯỜNG TÂY THẠNH,
QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
ĐT: 028.38154064 - FAX: 028.38154067
Email: info@acecookvietnam.com
Website: http://www.acecookvietnam.vn

ĐƯỢC CHO PHÉP BỞI:
CÔNG TY CỔ PHẦN ACECOOK (Osaka, Nhật Bản)

Cách dùng:

- Mở nắp to đến vạch có mũi tên, cho các gói gia vị vào.
- Chế nước sôi đến vạch của to, đậy nắp lại chờ 3 phút.
- Trộn đều và dùng được ngay.

NSX / HSD: (xem dưới đáy to)

ACECOOK

Nhớ mãi mãi

MIỄN SUỐN HEO

MIỄN TỎ AN LIÊN

THÀNH PHẦN DINH DƯỠNG	
Thành phần dinh dưỡng 1 to (62 g) gồm:	
Giá trị năng lượng	198 kcal
Chất béo	2,3 g
Carbohydrate	42,7 g
Chất đạm	1,7 g

Thành phần:
Vật liệu: Tinh bột khoai tây, chất làm dày (starch acetate (1420)), tinh bột đậu Hà Lan, tinh bột đậu xanh.
Các gói gia vị: Muối, đường, các gia vị (bột hành, gừng, ớt, tiêu, ngũ vị hương), dầu thực vật (dầu cọ, chất chống oxy hóa (BHA (320), BHT (321))), cà chua, cà rốt, cải bẹ xanh sấy, táo đỏ, bột đậu nành, maltodextrin, chất điều vị (monosodium L-glutamat (621), dinatri 5'-inosinat (631), dinatri 5'-guanylat (627), glycin (640)), protein đậu nành, tinh bột khoai mì, phẩm màu tổng hợp (caramen nhóm I (150a)), tinh bột bắp, bột nước tương (lúa mì, đậu nành), chiết xuất nấm men, chất điều chỉnh độ acid (acid malic (DL-) (296)), hương heo tổng hợp 0,81 g/kg (lúa mì, đậu nành), chất chống đông vón (dietyd silic vô định hình (551)), chất bảo quản (kali sorbat (202)), nước tương.

- Bảo quản nơi khô ráo và tránh ánh nắng mặt trời. - Nêm chế biến ngay khi mở bao bì. - Tránh để gần hóa chất và sản phẩm có mùi mạnh.

CHỈ AP DỤNG TRONG NƯỚC

SẢN XUẤT TẠI VIỆT NAM

028.38150969

TC-MNP-19



ASAHIRA KEITA
PGD. Khối Marketing
Deputy General Manager, Marketing Div

Mã hồ sơ: BNMIS12/02.20



Mã hồ sơ: BNMIS12/02.20

ASAHIRA KETTA
PGĐ. Khối Marketing
Deputy General Manager, Marketing Div